

Đề chính thức

MÔN: TOÁN (Dành cho thí sinh thi vào lớp chuyên Toán)
Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian giao đề)
Ngày thi: 19 tháng 6 năm 2009

Câu 1: (2,0 điểm)

1. Cho số x ($x \in \mathbb{R}; x > 0$) thỏa mãn điều kiện: $x^2 + \frac{1}{x^2} = 7$

Tính giá trị các biểu thức: $A = x^3 + \frac{1}{x^3}$ và $B = x^5 + \frac{1}{x^5}$

2. Giải hệ phương trình:

$$\begin{cases} \frac{1}{\sqrt{x}} + \sqrt{2 - \frac{1}{y}} = 2 \\ \frac{1}{\sqrt{y}} + \sqrt{2 - \frac{1}{x}} = 2 \end{cases}$$

Câu 2: (2,0 điểm) Cho phương trình: $ax^2 + bx + c = 0$ ($a \neq 0$) có hai nghiệm x_1, x_2 thỏa mãn điều kiện: $0 \leq x_1 \leq x_2 \leq 2$. Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức:

$$Q = \frac{2a^2 - 3ab + b^2}{2a^2 - ab + ac}$$

Câu 3: (2,0 điểm)

1. Giải phương trình: $\sqrt{x-2} + \sqrt{y+2009} + \sqrt{z-2010} = \frac{1}{2}(x+y+z)$

2. Tìm tất cả các số nguyên tố p để $4p^2 + 1$ và $6p^2 + 1$ cũng là số nguyên tố.

Câu 4: (3,0 điểm)

1. Cho hình vuông $ABCD$ có hai đường chéo cắt nhau tại E . Một đường thẳng qua A , cắt cạnh BC tại M và cắt đường thẳng CD tại N . Gọi K là giao điểm của các đường thẳng EM và BN . Chứng minh rằng: $CK \perp BN$.

2. Cho đường tròn (O) bán kính $R=1$ và một điểm A sao cho $OA=\sqrt{2}$. Vẽ các tiếp tuyến AB, AC với đường tròn (O) (B, C là các tiếp điểm). Một góc xOy có số đo bằng 45° có cạnh Ox cắt đoạn thẳng AB tại D và cạnh Oy cắt đoạn thẳng AC tại E . Chứng minh rằng: $2\sqrt{2} - 2 \leq DE < 1$.

Câu 5: (1,0 điểm) Cho biểu thức $P = a^2 + b^2 + c^2 + d^2 + ac + bd$, trong đó $ad - bc = 1$.

Chứng minh rằng: $P \geq \sqrt{3}$.

...Hết ...

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh

Họ tên và chữ ký giám thị 1

Họ tên và chữ ký giám thị 2

.....

.....

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: Toán (Dành cho thí sinh thi vào

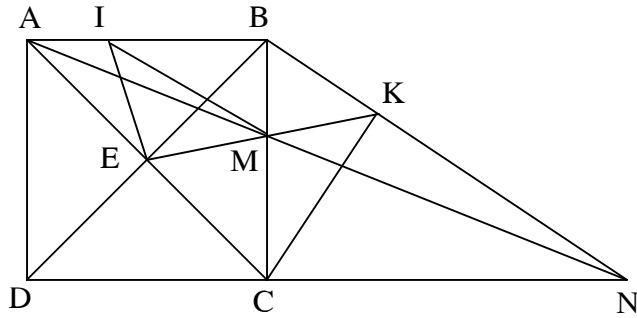
lớp chuyên Toán)

Ngày thi: 19 tháng 6 năm 2009

(Đáp án này gồm 04 trang)

Câu	ý	Nội dung	Điểm
1			
	1	Từ giả thiết suy ra: $(x + \frac{1}{x})^2 = 9 \Rightarrow x + \frac{1}{x} = 3$ (do $x > 0$) $\Rightarrow 21 = (x + \frac{1}{x})(x^2 + \frac{1}{x^2}) = (x^3 + \frac{1}{x^3}) + (x + \frac{1}{x}) \Rightarrow A = x^3 + \frac{1}{x^3} = 18$ $\Rightarrow 7.18 = (x^2 + \frac{1}{x^2})(x^3 + \frac{1}{x^3}) = (x^5 + \frac{1}{x^5}) + (x + \frac{1}{x})$ $\Rightarrow B = x^5 + \frac{1}{x^5} = 7.18 - 3 = 123$	0.25 0.25 0.25 0.25
	2	Từ hệ suy ra $\frac{1}{\sqrt{x}} + \sqrt{2 - \frac{1}{y}} = \frac{1}{\sqrt{y}} + \sqrt{2 - \frac{1}{x}}$ (2) Nếu $\frac{1}{\sqrt{x}} > \frac{1}{\sqrt{y}}$ thì $\sqrt{2 - \frac{1}{y}} > \sqrt{2 - \frac{1}{x}}$ nên (2) xảy ra khi và chỉ khi $x=y$ thế vào hệ ta giải được $x=1, y=1$	0.5 0.5
2		Theo Viét, ta có: $x_1 + x_2 = -\frac{b}{a}$, $x_1 \cdot x_2 = \frac{c}{a}$. Khi đó $Q = \frac{2a^2 - 3ab + b^2}{2a^2 - ab + ac} = \frac{2 - 3 \cdot \frac{b}{a} + \left(\frac{b}{a}\right)^2}{2 - \frac{b}{a} + \frac{c}{a}}$ (Vì $a \neq 0$) $= \frac{2 + 3(x_1 + x_2) + (x_1 + x_2)^2}{2 + (x_1 + x_2) + x_1 x_2}$ Vì $0 \leq x_1 \leq x_2 \leq 2$ nên $x_1^2 \leq x_1 x_2$ và $x_2^2 \leq 4$ $\Rightarrow x_1^2 + x_2^2 \leq x_1 x_2 + 4 \Rightarrow (x_1 + x_2)^2 \leq 3x_1 x_2 + 4$ Do đó $Q \leq \frac{2 + 3(x_1 + x_2) + 3x_1 x_2 + 4}{2 + (x_1 + x_2) + x_1 x_2} = 3$ Đẳng thức xảy ra khi và chỉ khi $x_1 = x_2 = 2$ hoặc $x_1 = 0, x_2 = 2$	0.25 0.25 0.25 0.25 0.25 0.25

1.



Trên cạnh AB lấy điểm I sao cho $IB = CM$

Ta có $\triangle IBE = \triangle MCE$ (c.g.c).

Suy ra $EI = EM$, $\angle MEC = \angle BEI \Rightarrow \triangle MEI$ vuông cân tại E

Suy ra $\angle EMI = 45^\circ = \angle BCE$

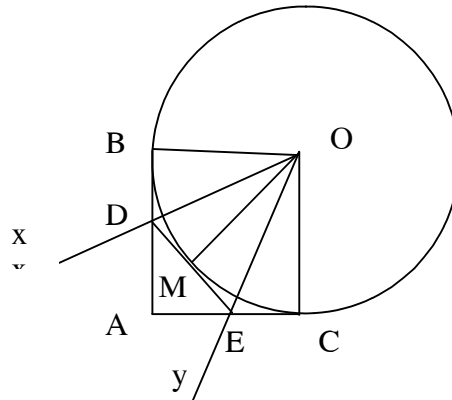
Mặt khác: $\frac{IB}{AB} = \frac{CM}{CB} = \frac{MN}{AN} \Rightarrow IM \parallel BN$

$\angle BCE = \angle EMI = \angle BKE \Rightarrow$ tứ giác BECK nội tiếp

$\angle BEC + \angle BKC = 180^\circ$

Lại có: $\angle BEC = 90^\circ \Rightarrow \angle BKC = 90^\circ$. Vậy $CK \perp BN$

2.



Vì $AO = \sqrt{2}$, $OB = OC = 1$ và $\angle ABO = \angle ACO = 90^\circ$ suy ra OBAC là hình vuông

Trên cung nhỏ BC lấy điểm M sao cho $\angle DOM = \angle DOB \Rightarrow \angle MOE = \angle COE$

Suy ra $\triangle MOD = \triangle BOD \Rightarrow \angle DME = 90^\circ$

$\triangle MOE = \triangle COE \Rightarrow \angle EMO = 90^\circ$

suy ra D, M, E thẳng hàng, suy ra DE là tiếp tuyến của (O).

Vì DE là tiếp tuyến suy ra $DM = DB$, $EM = EC$

Ta có $DE < AE + AD \Rightarrow 2DE < AD + AE + BD + CE = 2$ suy ra $DE < 1$

Đặt $DM = x$, $EM = y$ ta có $AD^2 + AE^2 = DE^2$

$\Leftrightarrow (1-x)^2 + (1-y)^2 = (x+y)^2$

$\Leftrightarrow 1 - (x+y) = xy \leq \frac{(x+y)^2}{4}$ suy ra $DE^2 + 4.DE - 4 \geq 0$

$\Leftrightarrow DE \geq 2\sqrt{2} - 2$

5.	Vậy $2\sqrt{2} - 2 \leq DE < 1$ Ta có: $(ac + bd)^2 + (ad - bc)^2 = a^2c^2 + 2abcd + b^2d^2 + a^2d^2 - 2abcd + b^2c^2$ $= a^2(c^2 + d^2) + b^2(d^2 + c^2) = (a^2 + b^2)(c^2 + d^2)$ Vì $ad - bc = 1$ nên $1 + (ac + bd)^2 = (a^2 + b^2)(c^2 + d^2)$ (1) áp dụng bất đẳng thức Cossi cho hai số không âm $(a^2 + b^2)$; $(c^2 + d^2)$ có: $P = a^2 + b^2 + c^2 + d^2 + ac + bd \geq 2\sqrt{(a^2 + b^2)(c^2 + d^2)} + ac + bd$ $\Rightarrow P \geq 2\sqrt{1 + (ac + bd)^2} + ac + bd \quad (\text{theo (1)})$ Rõ ràng $P > 0$ vì: $2\sqrt{1 + (ac + bd)^2} > ac + bd ^2$ Đặt $x = ac + bd$, ta có: $P \geq 2\sqrt{1 + x^2} + x$ $\Leftrightarrow P^2 \geq 4(1 + x^2) + 4x\sqrt{1 + x^2} + x^2 = (1 + x^2) + 4x\sqrt{1 + x^2} + 4x^2 + 3$ $= (\sqrt{1 + x^2} + 2x)^2 + 3 \geq 3$ Vậy $P \geq 3$	0.25 0.25 0.25 0.25
----	---	---